

Số: **358** /QĐ-BNN-TC

Hà Nội, ngày **31** tháng 03 năm 2011

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán kinh phí Chương trình ATVSTP năm 2011

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định 01/2008/NĐ-CP ngày 03/01/2008 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Nghị định số 75/2009/NĐ-CP ngày 10/9/2009 của Chính phủ về việc sửa đổi Điều 3 Nghị định số 01/2008/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 09/2008/QĐ-BNN ngày 28/1/2008 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Tài chính;

Căn cứ Quyết định số 63/QĐ-BNN-TC ngày 24/01/2010 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn v/v giao dự toán chi NSNN năm 2011 cho Cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và Thủy sản;

Căn cứ Quyết định số 567/QĐ-BNN-QLCL ngày 25/03/2011 về việc phê duyệt kế hoạch kiểm tra điều kiện đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất kinh doanh nông sản năm 2011;

Xét tờ trình số 471/QLCL-CL2 ngày 25/03/2011 của Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản về việc phê duyệt Dự toán Chương trình ATVSTP năm 2011;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài Chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán kinh phí Chương trình an toàn vệ sinh thực phẩm năm 2011 cho Cục Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản, với tổng kinh phí: 2.000.000.000 đồng (*Hai tỷ đồng chẵn*).

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản căn cứ vào dự toán được phê duyệt, triển khai thực hiện và quyết toán theo quy định

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tài chính và Cục trưởng Quản lý Chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

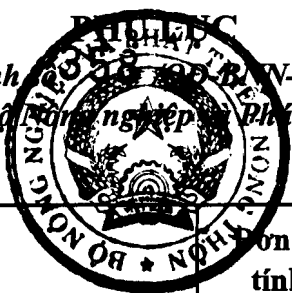
- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TC;

**TL. BỘ TRƯỞNG
KT. VỤ TRƯỞNG VỤ TÀI CHÍNH
PHÓ VỤ TRƯỞNG**



Phan Ngọc Thuý

(Kèm theo Quyết định số 31/N-TC ngày 31/03/2011
của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)



TT	Nội dung thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (1000đ)	Thành tiền (1000đ)
1	Kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm, lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu ATTP (tại 1 tỉnh)				40.000
1,1	Chi phí cho cán bộ đi kiểm tra, lấy mẫu (đợt kiểm tra: 7 ngày; lưu trú: 2 đêm; 4 người/đoàn)				10.600
	Thuê xe ô tô (800 km)	km	800	6	4.800
	Khách sạn (5 người/ 3 phòng x 2 ngày)	người/ngày	6	500	3.000
	Công tác phí (4 người x 7 ngày)	người/ngày	28	100	2.800
1,2	Chi phí mua mẫu, gửi mẫu				5.000
	Mua dụng cụ chứa đựng, bảo quản mẫu	mẫu	30	50	1.500
	Mẫu rau: 15 mẫu rau x 30.000 đ/mẫu	mẫu	15	30	450
	Mẫu thịt: 10 mẫu thịt x 150.000đ/mẫu	mẫu	15	150	2.250
	Chi phí gửi mẫu phân tích	đợt	2	400	800
1,3	Chi phí phân tích mẫu				24.000
a	Mẫu rau				
	- Dự lượng thuốc BVTV (1.200.000đ/mẫu, 2-4 hoạt chất/mẫu)	mẫu	15	1.200	18.000
b	Mẫu thịt				
	- Phân tích vi sinh vật gây bệnh	mẫu	15	200	3.000
	- Phân tích dư lượng chất tăng trọng, hoocmon	mẫu	5	600	3.000
1,4	Chi phí khác				400
2	Kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh nông sản thực phẩm, lấy mẫu phân tích các chỉ tiêu ATTP (tại 50 tỉnh, thành phố)	tỉnh/ thành phố	50	40.000	2.000.000
	TỔNG CỘNG				<u>2.000.000</u>

(Hai tỷ đồng chẵn)